

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-PT
Ngày 29-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiến.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Loan;
Bà Hoàng Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Khánh Phương - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 43/2021/TLPT-HS ngày 05/11/2021 đối với các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Trần Thị Thùy V do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và bị cáo Trần Thị Thùy V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H; sinh ngày 01/02/1998 tại tỉnh Hà Giang; giấy chứng minh nhân dân số: xxxxxxxxx do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 27/7/2017; nơi cư trú: Tổ x, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1975 và bà: Lê Thị L, sinh năm 1977; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bị cáo Trần Thị Thùy V; sinh ngày 17/12/1997 tại Hà Giang; giấy chứng minh nhân dân số: xxxxxxxxx do Công an tỉnh Hà Giang cấp ngày 21/3/2018; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ x, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nơi tạm trú: Tổ x phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị D, sinh năm 1962; chồng: Không có; con: Bị cáo có một con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/01/2018, bị Công an

phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Nguyễn Thị Hồng H; sinh ngày 02 tháng 4 năm 1998; nơi ĐKKHKT: Tổ x, H, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; tạm trú: Tổ x, phường N, TP H, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 3/2021, Trần Thị Như Q và Vũ Hà M xảy ra mâu thuẫn cá nhân trên mạng xã hội Facebook. Đến khoảng tháng 4/2021, Phạm Minh B là bạn của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H nhờ bị cáo Nguyễn Thị Thanh H nói chuyện với Q để chấm dứt mâu thuẫn với M trên mạng xã hội Facebook, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đồng ý. Sau đó bị cáo Nguyễn Thị Thanh H sử dụng Facebook cá nhân có tên “*Nguyễn Thanh H*” nhắn tin cho Q để yêu cầu Q chấm dứt việc mâu thuẫn với M, nhưng sau khi nhắn tin cho Q xong, bị cáo cho rằng Q không nghe theo lời yêu cầu của mình nên đã có lời nói xúc phạm Q và nảy sinh mâu thuẫn với Q, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đã đăng tải lên mạng xã hội Facebook bài viết có nội dung khiêu khích Q. Thông qua mạng xã hội Facebook nên Nguyễn Thị Hồng H, Trần Thị Thùy V là bạn của bị cáo có biết được sự việc giữa bị cáo và Q.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/4/2021, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn Thị Hồng H, Trần Thị Thùy V cùng nhau đi chơi bi-a tại tổ 01, phường Trần Phú, thành phố Hà Giang. Bị cáo V vào quán trước nhìn thấy Q đang đứng trong quán bi-a, nên nói với bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và Nguyễn Thị Hồng H: “*con Q Bé đang ở bên trong*”, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đi vào bên trong quán bi-a và nói: “*con Q, mày ra đây, mày trốn nữa đi*”, vừa nói vừa tiến đến vị trí của Q, còn V, Nguyễn Thị Hồng H đi phía sau bị cáo. Q chưa kịp phản ứng, thì bị cáo Nguyễn Thị Thanh H dùng tay trái cầm vào cổ áo bên phải của Q, bị cáo V dùng tay phải túm tóc Q, còn bị cáo H dùng tay trái cầm vào vai áo bên phải của Q. Lúc này, trong quán có anh N (*quản lý của quán*) yêu cầu không được đánh nhau trong quán. Bị cáo H cùng V, Nguyễn Thị Hồng H dùng tay kéo Q ra vỉa hè trước cửa quán bi-a (*cách mép đường 01 mét*), V, Nguyễn Thị Hồng H buông tay ra và đứng bên ngoài quan sát, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H dùng tay phải kéo đầu Q xuống, dùng chân trái lên gối nhiều lần nhưng trúng một phát vào bụng Q, tiếp tục dùng chân phải đá vào phía sau chân trái Q, Q giơ tay lên sượt qua cổ của bị cáo làm xước da. Lúc này, bị cáo V lao vào dùng tay nắm áo và tóc Q kéo xuống lòng đường, V kéo đầu Q xuống dùng chân phải lên gối ba phát, trong đó một phát trượt, hai phát trúng vào trán Q. Do bị đánh và giằng co, xô đẩy nên Q ngã ngối xuống mặt đường rồi nằm nghiêng người bên phải (*đầu hướng ra đường*), bị cáo H đứng sau lưng Q dùng chân phải đá hai phát vào

mông trái của Q, còn bị cáo V và bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đứng phía trước người Q, bị cáo V dùng chân phải đá hai phát vào đầu gối Q, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H dùng chân phải đạp một phát vào bụng Q. Khi đó anh N và mọi người can ngăn kéo hai bên ra và nói: *“không được đánh nhau ở đây”*, Q đứng dậy lùi về phía cửa quán bi-a. Nhưng bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và V tiếp tục lao đến vị trí của Q, dùng tay túm tóc, cổ áo của Q kéo Q đến khu vực cổng chào đường H. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đứng bên trái Q, bị cáo V đứng bên phải Q, túm tóc, cổ áo của Q kéo xuống, V dùng chân phải lên gối ba phát trúng vào trán Q, bị cáo H dùng chân phải lên gối hai phát trúng vào bụng Q. Do bị xô đẩy nên Q ngã ngối bệt xuống mặt đường, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đứng bên trái giữ tay trái Q và dùng chân phải đạp một phát vào mạn sườn bên trái Q, bị cáo V đứng bên phải giữ tay phải và dùng chân phải đạp một phát vào vai phải Q, bị cáo Nguyễn Thị Hồng H đứng bên phải Q và dùng chân phải đá hai phát vào chân phải Q, bị đánh nên Q ngã nghiêng người bên trái xuống đường. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục dùng hai chân đá nhiều phát trúng vào vai phải của Q. Lúc này có một chiếc ô tô đi đến nên bị cáo Nguyễn Thị Thanh H và V không đánh nữa, Q tự đứng dậy đi bộ về phía cửa quán bi-a, Q nói với bị cáo Nguyễn Thị Thanh H: *“đánh thế đủ chưa”*, nghe thấy vậy, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H lại lao về phía Q túm tóc, cổ áo, lôi kéo Q ra giữa lòng đường, V tiếp tục kéo đầu Q xuống dùng chân phải đá vào chân trái Q ba phát, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H lấy được một chiếc mũ bảo hiểm (*không xác định được của ai*) dạng mũ lưỡi trai, màu trắng ở khu vực trước cửa quán bi-a, dùng tay phải cầm phần lưỡi trai đập liên tiếp nhiều phát theo hướng từ trên xuống về phía người Q, trong đó một phát trúng vào tay V (*vì V đang dùng tay giữ Q*), một phát trúng vào tay Q (*vì Q giờ tay lên trước mặt đỡ*), một phát trúng vào vai phải Q, một phát trúng vào sau gáy Q, một phát trúng vào đỉnh đầu Q. V dùng hai tay đẩy Q lùi ra phía sau, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục cầm mũ bảo hiểm đập một phát vào vai trái Q, một phát vào đầu phía sau bên trái. Sau đó, V dùng hai tay bám vào vai Q quật Q ngã nghiêng người đập vai trái xuống mặt đường lăn một vòng rồi nằm nghiêng bên phải, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H đứng ở vị trí ngang đầu Q và dùng chân phải đạp một phát vào phần đầu bên trái của Q khiến Q đập phần thái dương bên phải xuống mặt đường, Q trong tư thế đang ngối dậy (*mặt quay về phía giữa lòng đường*), bị cáo Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục cầm mũ bảo hiểm đập một phát, chiếc mũ bảo hiểm rơi và đập xuống mặt đường. Q đang trong tư thế ngối, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H tiếp tục giơ chân phải đạp một phát trúng vào vai phải Q khiến Q ngã nghiêng người tay trái chống xuống mặt đường, V đứng ở vị trí ngang hông bên trái Q và dùng chân phải đạp một phát vào mạn sườn bên trái Q. Khi thấy Q nằm bất động trên đường các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, V, Nguyễn Thị Hồng H không đánh Q nữa và đi về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 46/TgT kết luận: Trần Thị Như Q bị vỡ xương thái dương phải (nền sọ) 16%; sọ vùng bả vai trái, kích thước nhỏ 01%; vết thương mặt ngoài gối trái, kích thước nhỏ 01%; đám bầm tím vùng khuỷu tay trái 0,5%. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương

tích gây nên tại thời điểm giám định là **18% (Mười tám phần trăm)**. Các tổn thương trên cơ thể của Trần Thị Như Q (*đám bầm tím vùng khuỷu tay trái; vết thương mặt ngoài gối trái; sọc vai trái; vỡ xương thái dương phải*) do vật tày tác động với một lực mạnh, hoặc có vật cản, hướng vuông góc với mặt da gây nên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích (bổ sung) số 69/TgT ngày 28/6/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Giang kết luận: Chiếc mũ bảo hiểm dạng lưỡi trai là hung khí có thể phù hợp để gây nên vỡ xương thái dương phải; không phù hợp để gây nên thương tích tại vùng bả vai trái, mặt ngoài gối trái, vùng khuỷu tay trái của Trần Thị Như Q.

Tại Bản kết luận giám định số 4845/C09-P6 ngày 30/7/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- + Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa tệp video mẫu M1, tuy nhiên tệp video M1 có nội dung hình ảnh được ghi lại qua màn hình thiết bị khác;

- + Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong mẫu video M2, M4 gửi giám định;

- + Không phát hiện dấu vết cắt, ghép chỉnh sửa tệp video mẫu M3, tuy nhiên nội dung, hình ảnh được ghi lại qua màn hình thiết bị khác và được biên tập lại;

- + Trích xuất hình ảnh các đối tượng xuất hiện trong khoảng thời gian từ 01 phút 00 giây đến 03 phút 15 giây trong tệp video M1; trong khoảng thời gian từ 01 phút 20 giây đến 04 phút 00 giây trong tệp video M2; trong khoảng thời gian từ 00 giây đến 13 giây trong tệp video M3; trong khoảng thời gian từ 00 giây đến 14 giây trong tệp video M4; không tiến hành trích xuất hình ảnh đối tượng xuất hiện trong tệp video M3.

***Vật chứng đã thu giữ**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ đồ vật sau:

- 01 (Một) phong bì dán kín có niêm phong, mặt trước phong bì ghi dòng chữ: “CATP Hà Giang (M1)”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (Một) phong bì dán kín có niêm phong, mặt trước phong bì ghi dòng chữ: “CATP Hà Giang (M2)”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (Một) phong bì dán kín có niêm phong, mặt trước phong bì ghi dòng chữ: “CATP Hà Giang (M3)”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (Một) phong bì dán kín có niêm phong, mặt trước phong bì ghi dòng chữ: “CATP Hà Giang (M4)”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (Một) phong bì màu trắng được niêm phong, mặt trước

phong bì ghi dòng chữ: “01 (một) file ghi âm do Trần Thị Như Q cung cấp”, mặt sau có chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Giang.

Những vật chứng nêu trên được đánh số bút lục và lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra vụ án, không xác định và thu giữ được chiếc mũ bảo hiểm Nguyễn Thị Thanh H đã sử dụng gây thương tích cho Trần Thị Như Q vào ngày 20/4/2021.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Thùy V và Nguyễn Thị Hồng H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Hình phạt:

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh H 28** (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 47 - Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Thùy V 25** (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 - Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Hồng H từ 24** (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (Bốn mươi tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 30/9/2021. Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng H cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú cùng giám sát, giáo dục bị cáo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 01/10/2021, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H có đơn kháng cáo Bản án số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, với nội dung: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án; đã bồi thường cho bị hại số tiền 80.000.000 đồng (*tám mươi triệu đồng*), ông ngoại bị cáo là người có công và là nạn nhân chất độc màu da cam; mẹ đẻ bị cáo là cựu chiến binh; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 04/10/2021, bị cáo Trần Thị Thùy V có đơn kháng cáo Bản án số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với lý do: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giúp cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án; đã bồi thường cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*), bản thân đang nuôi con nhỏ và không có việc làm ổn định.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang sau khi phân tích về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên Bản án số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo Trần Thị Thùy V có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên kháng cáo của các bị cáo đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và áp dụng điều luật: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo V đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu. Vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 20/4/2021 tại tổ x, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang, các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Thùy V và Nguyễn Thị Hồng H đã thực hiện hành vi sử dụng chân, tay và mũ bảo hiểm đánh gây thương tích cho Trần Thị Như Q. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trần Thị Như Q tại thời điểm giám định là 18% (Mười tám phần trăm). Trong đó, thương tích vỡ xương thái dương phải (nền sọ) 16% (mười sáu phần trăm) của Trần Thị Như Q là do Nguyễn Thị Thanh H sử dụng chân phải đánh gây ra; các vết thương còn lại do Nguyễn Thị Thanh H, V, Nguyễn Thị Hồng H sử dụng tay, chân và Nguyễn Thị Thanh H sử dụng mũ bảo

hiếm đánh gây ra. Hành vi đó của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Như vậy Bản án sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, tuyên các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo Trần Thị Thùy V phạm tội "Cố ý gây thương tích" là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng, đứng đầu việc đánh bị hại Q. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá, cân nhắc đầy đủ vai trò của bị cáo trong vụ án cũng như nhân thân của bị cáo và áp dụng một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; áp dụng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đó là người phạm tội đã bồi thường khắc phục hậu quả; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và ông ngoại của bị cáo là người có công với Nhà nước. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, quyết định của bản án sơ thẩm tuyên phạt 28 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp, tương với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, đúng với nguyên tắc nghiêm trị người chủ mưu, khởi xướng được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 của Bộ luật Hình sự; đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thanh H không đưa ra được các tài liệu, chứng cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm đều đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng. Do đó, kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh H xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thùy V: Trong vụ án này bị cáo Trần Thị Thùy V tham gia với vai trò đứng thứ 2 sau bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo có nhân thân xấu (ngày 09/01/2018, bị Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy), khi xét xử sơ thẩm bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, đã xem xét đầy đủ vai trò của bị cáo trong vụ án, nhân thân của bị cáo cũng như áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để lên mức hình phạt đối với bị cáo. Sau khi xét xử thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thêm cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng (trong đó 5.000.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, theo Biên lai thu số 0000537 ngày 04/10/2021 và trực tiếp bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000đ). Người Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo cho bị cáo. Đây là tình tiết mới, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử

phúc thẩm xét thấy mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 25 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Do đó, kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thùy V xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên cũng như vận dụng Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Do đó cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận. Vì vậy, Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Thùy V phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo Trần Thị Thùy V. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 41/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, Trần Thị Thùy V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh H 28 (Hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Thị Thùy V 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: các bị cáo Nguyễn Thị Thanh H, bị cáo Trần Thị Thùy V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- PV 06, Công an tỉnh Hà Giang;
- Công an thành phố Hà Giang;
- VKSND thành phố Hà Giang;
- TAND thành phố Hà Giang;
- CQTHA Hình sự;
- Chi cục THA DS thành phố Hà Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Tiến